

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
KHU VỰC BẮC TRUNG BỘ
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TỈNH THANH HÓA
Số: TVHN-328/THOA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 23 tháng 11 năm 2024

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN CÁC SÔNG
KHU VỰC TỈNH THANH HÓA**

1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua:

Diễn biến xu thế mực nước trên các lưu vực sông trong 24 giờ qua: Mực nước trên các sông biến đổi chậm. Hạ lưu sông Mã, sông Chu dao động theo vận hành các hồ chứa thủy điện, thủy lợi. Sông Yên và vùng cửa sông ven biển dao động theo thủy triều.

2. Dự báo, cảnh báo:

- Diễn biến xu thế mực nước trên các lưu vực sông trong 24 giờ tới: Mực nước trên các sông biến đổi chậm. Hạ lưu sông Mã, sông Chu dao động theo vận hành các hồ chứa thủy điện, thủy lợi. Sông Yên và vùng cửa sông ven biển dao động theo thủy triều.

- Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm trong 24 giờ tới: Chưa có dấu hiệu xuất hiện.

- Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Ít có khả năng xảy ra.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 11h30 ngày 24/11/2024

Tin phát lúc: 11h30 ngày 23/11/2024

Dự báo viên: **Nguyễn Thị Thủy**

Nơi nhận:

- Vụ Quản lý dự báo KTTV.
- Lãnh đạo và phòng DBKTTV, Đài KTTV KV BTB.
- Lãnh đạo Đài KTTV tỉnh Thanh Hóa.
- Văn phòng thường trực BCH PCTT &TKCN tỉnh Thanh Hóa.
- 24 trạm Khí tượng, Hải văn, MT và Thủy văn trong tỉnh Thanh Hóa.
- Lưu VP, DB.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Minh

Phụ lục

Phụ lục 1: Bảng mực nước thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông không ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo	Mực nước dự báo			
		7h/23/11	13h/23/11	19h/23/11	1h/24/11	7h/24/11
Mã	Mường Lát	16442	16438	16442	16445	16438
-	Hồi Xuân	5397	5405	5410	5430	5395
-	Cắm Thủy	1204	1245	1150	1240	1200
-	Lý Nhân	221	210	190	185	220
Bưởi	Thạch Quảng	648	647	644	650	645
-	Kim Tân	213	220	205	200	210
Âm	Lang Chánh	4702	4702	4702	4702	4702
Chu	Cửa Đạt	2739	2675	2700	2740	2735
-	Bái Thượng	1106	1112	1095	1115	1105
-	Xuân Khánh	139	160	140	120	160

Bảng 2: Mực nước thực đo (từ 7h/22/11 - 7h/23/11) và dự báo (từ 7h/23/11 - 7h/24/11) các trạm vùng sông ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo		Dự báo	
		Max	Min	Max	Min
Mã	Giàng (**)	192	-70	180	-55
-	Quảng Châu	165	-87	153	-78
Lèn	Lèn	237	-18	230	-15
-	Cụ Thôn	225	-34	215	-27
Yên	Chuối	121	18	115	15
-	Ngọc Trà	131	-54	123	-45

Ghi chú: Trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm:

